

Nội dung bài viết

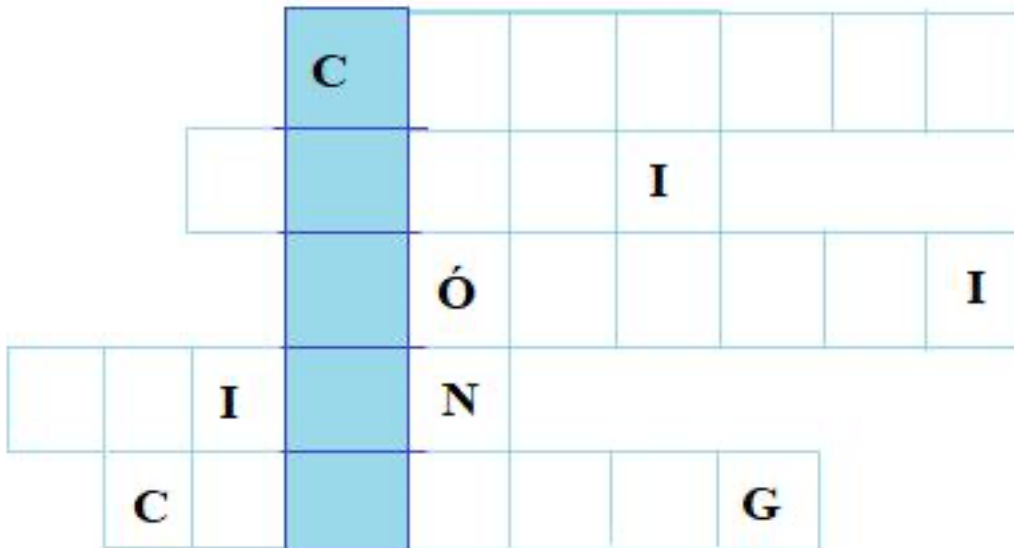
1. [Hoạt động cơ bản - Bài 9B Tiếng Việt lớp 5 VNEN](#)
2. [Hoạt động thực hành - Bài 9B Tiếng Việt VNEN lớp 5](#)
3. [Hoạt động ứng dụng - Bài 9B Tiếng Việt 5 VNEN](#)

Hoạt động cơ bản - Bài 9B Tiếng Việt lớp 5 VNEN

Câu 1.

Chơi trò chơi: "Giải ô chữ bí mật " Du lịch Việt Nam"

Điền chữ cái vào mỗi ô trống để tìm các địa danh ở hàng ngang và địa danh ở hàng dọc màu xanh.



- 1) Tên một tỉnh miền núi phía bắc, có hang Pác Bó, suối Lê-nin.
- 2) Tên thủ đô của nước ta.
- 3) Tên một thành phố biên giới thuộc tỉnh Quảng Ninh.
- 4) Tên một thành phố của tỉnh Quảng Nam, có phố cổ được công nhận là Di sản văn hoá thế giới.
- 5) Tên một con sông có chín nhánh chảy ra biển ở miền Nam nước ta.

Lời giải chi tiết:

- 1) Tên một tỉnh miền núi phía bắc, có hang Pác Bó, suối Lê-nin: CAO BẰNG
- 2) Tên thủ đô của nước ta: HÀ NỘI
- 3) Tên một thành phố biên giới thuộc tỉnh Quảng Ninh: MÓNG CÁI
- 4) Tên một thành phố của tỉnh Quảng Nam, có phố cổ được công nhận là Di sản văn hoá thế giới: HỘI AN
- 5) Tên một con sông có chín nhánh chảy ra biển ở miền Nam nước ta: CỬU LONG

			C	A	O	B	Ằ	N	G			
		H	À	N	Ộ	I						
			M	Ó	N	G	C	Á	I			
	H	Ộ	I	A	N							
		C	Ử	U	L	O	N	G				

→ Dòng chữ màu xanh là: "CÀ MAU".

Câu 2.

Đất Cà Mau

Cà Mau là đất mưa dông. Vào tháng ba, tháng tư, sớm nắng chiều mưa. Đang nắng đó, mưa đổ ngay xuống đó. Mưa hồi hả, không kịp chạy vào nhà. Mưa rất phủ, một hồi ả tạnh hẳn. Trong mưa thường nổi cơn dông.



Cà Mau đất xốp. Mùa nắng, đất nẻ chân chim, nên nhà cũng rạn nứt. Trên cái đất phập phều và lấm gió, đông như thế, cây đứng lẻ khó mà chống nổi với những cơn thịnh nộ của trời. Cây bình bát, cây bần cũng phải quây quăn thành chòm, thành rừng; rễ phải dài, phải cắm sâu vào trong lòng đất. Nhiều nhất là đước. Đước mọc san sát đến tận mũi đất cuối cùng, thẳng đuột như hàng hà sa số cây dù xanh cắm trên bãi. Nhà cửa dựng dọc theo những bờ kênh, dưới những hàng đước xanh rì. Nhà nọ sang nhà kia phải leo trên cầu bằng thân cây đước...

Sống trên cái đất mà ngày xưa, dưới sông "sấu cắn mũi thuyền", trên cạn "hồ rình xem hát" này, con người phải thông minh và giàu nghị lực. Họ thích kể, thích nghe những huyền thoại về người vật hổ, bắt cá sấu, bắt rắn hổ mây. Tinh thần thượng võ của cha ông được nung đúc và lưu truyền để khai phá gìn giữ mũi đất tận cùng này của Tổ quốc.

Theo Mai Văn Tạo

Câu 3.

Nối từ ngữ ở cột A với nghĩa thích hợp cột B:

A	B
a) phũ (phũ phàng)	1) (đất) xốp, mềm, dễ lún
b) (đất) phập phều	2) dữ dội, thô bạo đến mức tàn nhẫn
c) cơn thịnh nộ	3) nhiều vô kể, đếm không xuể
d) hàng hà sa số	4) cá sấu
e) sấu	5) cơn giận dữ ghê gớm

Lời giải chi tiết:

A	B
a) phũ (phũ phàng)	1) (đất) xốp, mềm, dễ lún
b) (đất) phập phều	2) dũ dội, thô bạo đến mức tàn nhẫn
c) cơn thịnh nộ	3) nhiều vô kể, đếm không xuể
d) hằng hà sa số	4) cá sấu
e) sấu	5) cơn giận dữ ghê gớm

Câu 4.

Cùng luyện đọc

Câu 5.

Thảo luận, trả lời câu hỏi:

- (1) Mưa ở Cà Mau như thế nào?
- (2) Cây cối trên đất Cà Mau mọc thế nào?
- (3) Người Cà Mau dựng nhà cửa như thế nào?
- (4) Vì sao người Cà Mau phải kiên cường, giàu nghị lực?

Lời giải chi tiết:

- (1) Mưa ở Cà Mau rất phũ, hối hả một hồi rồi tạnh ngay. Trong mưa thường nổi cơn dông.
- (2) Cây cối mọc thành chòm, thành rừng, rễ dài, cắm sâu vào lòng đất. Cây bình bát, cây bần quây quăn thành chòm, thành rừng. Đước mọc san sát, thẳng đuột.
- (3) Nhà cửa dựng dọc theo những bờ kênh, dưới những hàng đước xanh rì. Nhà nọ sang nhà kia phải leo trên cầu bằng thân cây đước.
- (4) Người Cà Mau phải kiên cường, giàu nghị lực mới sống được trên mảnh đất có nhiều thú dữ và thời tiết khắc nghiệt.

Câu 6.

Chọn một tên dưới đây cho từng đoạn trong bài.

- (1) Mưa ở Cà Mau.
- (2) Cây cối, nhà cửa ở Cà Mau.
- (3) Muông thú ở Cà Mau.
- (4) Con người Cà Mau.

Lời giải chi tiết:

- Đoạn 1: Mưa ở Cà Mau
- Đoạn 2: Cây cối, nhà cửa ở Cà Mau
- Đoạn 3: Muông thú ở Cà Mau
- Đoạn 4: Con người Cà Mau

Hoạt động thực hành - Bài 9B Tiếng Việt VNEN lớp 5**Câu 1.**

Đọc lại bài:

Cái gì quý nhất?

Một hôm, trên đường đi học về, Hùng, Quý và Nam trao đổi với nhau xem ở trên đời này, cái gì quý nhất.

Hùng nói: "Theo tớ, quý nhất là lúa gạo. Các cậu có thấy ai không ăn mà sống được không?"

Quý và Nam cho là có lí. Nhưng đi được mười bước. Quý vội reo lên: "Bạn Hùng nói không đúng. Quý nhất phải là vàng. Mọi người chẳng thường nói quý như vàng là gì! Có vàng là có tiền, có tiền sẽ mua được lúa gạo!"

Nam vội tiếp ngay: "Quý nhất là thì giờ. Thầy giáo thường nói thì giờ quý hơn vàng bạc. Có thì giờ mới làm ra được lúa gạo, vàng bạc!"

Cuộc tranh luận thật sôi nổi, người nào cũng có lí, không ai chịu ai. Hôm sau, ba bạn đến nhờ thầy giáo phân giải.

Nghe xong, thầy mỉm cười rồi nói:

- Lúa gạo quý vì ta phải đổ bao mồ hôi mới làm ra được. Vàng cũng quý vì nó rất đắt và hiếm. Còn thì giờ đã qua thì không ai lấy lại được, đáng quý lắm. Nhưng lúa gạo, vàng bạc, thì giờ vẫn chưa phải là quý nhất. Ai làm ra lúa gạo, vàng bạc, ai biết dùng thì giờ? Đó chính là người lao động các em ạ. Không có người lao động thì không có lúa gạo, không có vàng bạc, nghĩa là tất cả mọi thứ đều không có, và thì giờ cũng trôi qua một cách vô vị mà thôi.

Theo Trịnh Mạnh

Câu 2.

Cùng nhau hỏi - đáp theo các câu hỏi dưới đây:

(1) Các bạn Hùng, Quý, Nam tranh luận về vấn đề gì? Mỗi bạn nêu ý kiến thế nào?

M: - Hùng nói rằng quý nhất là ... vì ...

(2) Thầy giáo muốn thuyết phục Quý, Hùng, Nam công nhận điều gì? Thầy đã giải thích như thế nào?

(3) Cách nói của thầy thể hiện thái độ tranh luận thế nào?

Lời giải chi tiết:

(1) Các bạn Hùng, Quý, Nam tranh luận về vấn đề cái gì quý nhất. Ý kiến của mỗi bạn như sau:

Bạn	Ý kiến của mỗi bạn	Lí lẽ đưa ra để bảo vệ
Hùng	Quý nhất là lúa gạo	Chẳng có ai không ăn mà sống được, lúa gạo nuôi sống con người nên nó quý nhất.
Quý	Quý nhất là vàng	Có vàng bạc là có tiền, có tiền sẽ mua được lúa gạo nên vàng bạc là quý nhất.
Nam	Quý nhất là thời gian	Có thì giờ mới làm ra được lúa gạo, vàng bạc nên thì giờ là quý nhất.

(2) Thầy đã thuyết phục ba bạn công nhận rằng: Lúa gạo, vàng bạc đều rất quý nhưng người lao động mới là quý nhất. Thầy đã đưa ra lập luận: Không có người lao động thì không có người làm ra lúa gạo, vàng bạc và thời gian cũng trôi qua vô ích.

(3) Cách nói của thầy thể hiện thái độ hoà nhã, tranh luận vững chắc. Thầy tôn trọng ý kiến của các bạn, nhìn nhận những thứ các bạn nêu là quý. Sự lập luận của thầy có tình, có lí khi ôn tồn giảng giải để thuyết phục học sinh có cái nhìn đúng đắn nhất:

chính người lao động là quý nhất. Những thứ quý giá do các bạn nêu đều do người lao động làm ra.

Câu 3.

Tập thuyết trình, tranh luận

Hãy đóng vai một trong ba bạn (Hùng, Quý, Nam) nêu ý kiến tranh luận bằng cách mở rộng thêm lí lẽ và dẫn chứng để lời tranh luận thêm sức thuyết phục.

Lời giải chi tiết:

Học sinh tham khảo các ý kiến sau:

Nam: Theo tớ, thời gian là quý nhất. Thời gian không chỉ giúp ta làm ra của cải, lúa gạo. Thời gian còn giúp chúng ta khôn lớn và trưởng thành. Thời gian trôi qua sẽ không trở lại, nên ai biết gìn giữ và trân trọng nó, thì ta làm được nhiều điều có ý nghĩa trong đời.

Hùng: Theo tớ, quý nhất là lúa gạo. Lúa gạo quý như vàng. Trong bài Hạt gạo làng ta, nhà thơ Trần Đăng Khoa đã gọi hạt gạo là “hạt vàng làng ta”. Lúa gạo nuôi sống tất cả mọi người. Có ai trong chúng ta không ăn mà sống được đâu?...

Câu 4.

Trao đổi với bạn: Ở thành phố hay ở nông thôn thích hơn? Vì sao?

Lời giải chi tiết:

Học sinh tham khảo các ý kiến sau:

Ý kiến 1: Mình thích ở nông thôn hơn ở thành phố. Nông thôn có không khí trong lành, cây cối xanh mát, đường sá rộng rãi. Phong cảnh làng quê thật đẹp. Ngày nghỉ, mình có thể cùng các bạn đá bóng, chơi thả diều, tắm sông thật là vui.

Hoặc:

Ý kiến 2: Mình thích ở thành phố hơn ở nông thôn. Thành phố có nhiều người, có xe cô đi lại đông đúc, có nhiều khu vui chơi giải trí hiện đại. Thành phố có nhiều trường lớn, có nhiều trang thiết bị học tập hiện đại mà ở nông thôn không có.

Hoạt động ứng dụng - Bài 9B Tiếng Việt 5 VNEN

Tìm hiểu về cây cối, nhà cửa ở địa phương em:

(1) Loại cây nào mọc nhiều nhất hoặc được trồng nhiều nhất? Chúng mọc thế nào hoặc được trồng thế nào?

(2) Nhà cửa ở địa phương em được xây dựng thế nào?

Lời giải chi tiết:

(1) Quê em ở vùng đất Thái Bình nên loại cây được trồng nhiều nhất ở quê em đó là cây lúa. Muốn cây lúa mọc lên, người nông dân phải cày bừa cho đất sục bùn, sau đó bón phân, gieo hạt lúa. Từ từ, cây mạ sẽ mọc lên và dần dần thành cây lúa. Muốn cây lúa có bông lớn, nhiều hạt, người nông dân phải cung cấp đầy đủ nước, bón phân, làm cỏ để cây phát triển nhanh chóng.

(2) Nhà cửa ở quê em không cao tầng và san sát như ở thành phố. Ở làng quê, nên đất đai rộng rãi, mỗi hộ tự xây một ngôi nhà trên diện tích đất của mình. Nhà chủ yếu là nhà cấp 4 ba gian nhưng rộng rãi và thoáng mát. Các nhà không cách nhau quá xa, thường cách nhau một bờ tường hoặc một mảnh vườn nhỏ.